

I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)**Chọn và ghi vào bài làm chỉ một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.**

Câu 1. Để tô màu cho ô tính, em chọn nút lệnh nào sau đây trong thẻ Home?

A.  trong nhóm lệnh FontB.  trong nhóm lệnh FontC.  trong nhóm lệnh EditingD.  trong nhóm lệnh CellsCâu 2. Nút lệnh này  dùng để làm gì?

A. Tô màu viền cho bảng tính

B. Tô chữ đậm

C. Tô màu chữ

D. Tô màu nền cho ô tính

Câu 3. Nếu muốn giảm bớt số chữ số sau dấu phẩy, em chọn nút lệnh nào sau đây trong nhóm lệnh Number của thẻ Home?

A. B. C. D. 

Câu 4. Khi thực hiện định dạng trang tính, sử dụng các công cụ trong nhóm lệnh nào của dải lệnh Home?

A. Nhóm lệnh Font

B. Nhóm lệnh Alignment

C. Nhóm lệnh Number

D. Cả A và B đều đúng

Câu 5. Cho các thao tác sau:

a) Trong cửa sổ Format Cells, chọn trang Broder. Thiếp lập các thông số kẻ đường viền, kẻ khung.

b) Chọn vùng dữ liệu muốn kẻ đường viền, kẻ khung.

c) Mở cửa sổ Format Cells.

Hãy sắp xếp thứ tự các thao tác để thực hiện kẻ khung, đường viền?

A. a → b → c

B. a → c → b

C. b → a → c

D. b → c → a

Câu 6. Phát biểu nào dưới đây sai?

A. Định dạng trang tính giúp trang tính đẹp hơn, dễ đọc hơn.

B. Để định dạng ô tính ta sử dụng nhóm lệnh Home>Cells

C. Để định dạng ô tính trước tiên cần chọn ô tính cần định dạng

D. Để định dạng ô tính ta sử dụng nhóm lệnh Home>Font và Home>Alignment

Câu 7. Giả sử trong một ô tính có công thức =5/8 và em chọn nút lệnh % để định dạng cho ô đó, theo em kết quả ô đó có dạng như thế nào?

A. Số phần trăm

B. Không có gì thay đổi

C. Số thập phân

D. Phân số

Câu 8. Phím tắt để mở vùng in trang tính là gì?

A. Ctrl + D

B. Ctrl + P

C. Ctrl + A

D. Ctrl + E

Câu 9. Phím tắt để mở hộp thoại Format Cells là gì?

A. Ctrl + A

B. Ctrl + P

C. Ctrl + I

D. Ctrl + B

Câu 10. Trang chiếu được sử dụng để giới thiệu một chủ đề và định hướng cho bài trình bày được gọi là:

A. Trang tiêu đề

B. Trang nội dung

C. Trang trình bày bảng

D. Trang trình bày đồ họa

Câu 11. Phần mềm trình chiếu có chức năng:

A. Chỉ tạo bài trình chiếu

B. Chỉ hiển thị các trang nội dung trên màn hình

C. Chỉ để xử lý đồ họa.

D. Tạo bài trình chiếu và hiển thị nội dung các trang chiếu trên màn hình hoặc màn chiếu.

Câu 12. Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để định dạng văn bản?

A. Home

B. Insert

C. Design

D. View

Câu 13. Trong PowerPoint, cách nào sau đây không là cách chèn hình ảnh vào trang chiếu?

A. Chọn Insert/Pictures.

B. Chọn Insert/Online Pictures.

C. Sử dụng lệnh Copy và Paste

D. Chọn Design, sau đó chọn mẫu trong Themes

Câu 14. Để tăng bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn phím.

A. Shift+Tab

B. Alt+Tab

C. Ctrl+Tab

D. Ctrl+Shift

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM):

Câu 1 (1.0 điểm). Cho bảng dữ liệu như sau:

	A	B	C	D	E	F
1	KIỂM TRA KHẢO SÁT VÀO LỚP 10					
2						
3	STT	Họ và tên	Ngữ văn	Toán	Tiếng anh	Tổng điểm
4	1	Nguyễn Xuân Hải	6.5	6.0	4.5	
5	2	Bùi Đức Minh	4.0	4.5	4.0	
6	3	Trần Quang Khải	5.0	3.5	3.5	
7	4	Phạm Quang Minh	6.0	2.0	2.5	
8	5	Nguyễn Hoàng Nam	3.5	1.0	2.0	
9						

a) Dữ liệu ở cột nào được căn giữa, căn trái, căn phải?

b) Tính Tổng điểm các môn.

Câu 2 (1.0 điểm). Để tạo một bài trình chiếu đẹp mắt, em cần lưu ý những điều gì?

Câu 3 (1.0 điểm). Em muốn giới thiệu những nội dung chính đã được học ở chương trình Tin 7 (tính đến thời điểm hiện tại) bằng một bài trình chiếu. Em hãy nêu cách làm?

Đáp án và hướng dẫn chấm**I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	C	D	D	D	B	A	B	C	A	D	A	D	A

Mỗi câu đúng được 0.5 điểm

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)

CÂU	ĐÁP ÁN	BIỂU ĐIỂM
Câu 1 (1.0 điểm)	Dữ liệu các cột căn giữa: Ngữ văn, Toán, Tiếng anh	0.25
	Dữ liệu cột căn trái: Họ và tên	
	Dữ liệu cột căn phải: STT	0.25
	Ô F4: =Sum(C4:E4)	0.25
	Sao chép công thức cho các ô còn lại	0.25
Câu 2 (1.0 điểm)	- Cần chọn tông màu chữ và màu nền trên slide khác nhau, nếu chữ màu sáng thì nền màu tối và ngược lại.	0.5
	- Trên một slide, không nên chọn nhiều màu cho văn bản.	
	- Không chọn mỗi dòng văn bản trên slide là một phong chữ khác nhau.	0.5
	- Lựa chọn phong chữ và cỡ chữ phù hợp.	
Câu 3 (1.0 điểm)	Cách làm một bài trình chiếu giới thiệu nội dung môn Tin học 7 đã được học:	
	- Lập dàn ý bài trình bày (các mục nội dung chính, có thể chia theo các chủ đề môn Tin học 7 đã được học).	0.5
	- Thiết kế trang tiêu đề, các trang nội dung (mỗi mục nội dung dự kiến trình bày những gì và bao nhiêu trang), trang kết thúc.	0.5

Ghi chú:

- Mọi cách trình bày khác, đúng, phù hợp vẫn ghi điểm tối đa

- Điểm toàn bài được làm tròn đến 01 chữ số thập phân.

Ví dụ: 6,75----> 6,8; 4,25----> 4,3

ĐỀ 2**I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)**

Chọn và ghi vào bài làm chỉ một chữ cái in hoa đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Để in một vùng trang tính ta cần làm thế nào?

A. Chọn khối ô muốn in, chọn Print Selection trong hộp thoại của lệnh Print

B. Chọn khối ô muốn in, chọn Print Selection trong hộp thoại của lệnh Save

C. Chọn khối ô muốn in, chọn Print Selection trong hộp thoại của lệnh Insert

- D. Chọn khối ô muốn in, chọn Print Selection trong hộp thoại của lệnh Layout
- Câu 2. Đầu là thao tác xóa trang tính?
- A. Nháy chuột chọn trang tính chọn Delete B. Nháy chuột chọn trang tính chọn Insert
C. Nháy chuột chọn trang tính chọn Rename D. Nháy chuột chọn trang tính chọn Hide
- Câu 3. Nút lệnh  Merge & Center dùng để làm gì?
- A. Căn lề giữa dữ liệu trong ô tính
B. Gộp khối ô tính và căn lề giữa
C. Gộp khối ô tính, căn lề giữa và định dạng kí tự
D. Thiết lập xuống dòng cho dữ liệu trong ô tính
- Câu 4. Thao tác nào dưới đây không đúng khi tạo bảng tính mới?
- A. Nháy chuột vào dấu (+) để tạo trang tính mới
B. Nháy chuột phải vào trang tính đã có chọn Insert/Worksheet, nhấn OK để tạo trang tính mới.
C. Nháy chuột vào thẻ Home/Insert/Insert Sheet để tạo trang tính mới
D. Nháy chuột chọn Home/Insert/Worksheet, nhấn Ok để tạo trang tính mới
- Câu 5. Trong khi nhập dữ liệu nếu dữ liệu dài, để dữ liệu không bị che khuất hay tràn sang ô bên phải, em sẽ không dùng cách nào trong các cách dưới đây?
- A. Thay đổi độ rộng cột của ô tính đó
B. Nhấn tổ hợp phím Alt + Enter
C. Sử dụng nút lệnh thiết lập xuống dòng Wrap Text  Wrap Text
D. Thay đổi chiều cao hàng của ô tính đó
- Câu 6. Câu nào không đúng khi nói về đặc điểm của các hàm SUM, AVERAGE, MAX, MIN, COUNT?
- A. Chỉ tính toán trên các ô tính chứa dữ liệu kiểu số
B. Bỏ qua các ô tính chứa dữ liệu kiểu chữ
C. Bỏ qua các ô tính trống
D. Tính toán trên tất cả các ô tính chứa dữ liệu kiểu chữ hay ô tính trống.
- Câu 7. Cho dữ liệu ô C3 = 5,748. Sau khi chọn ô C3 tiếp tục nháy chọn 2 lần nút lệnh  giá trị ô C3 sẽ là bao nhiêu?
- A. 5,748 B. 5,7 C. 5,8 D. 5,7480
- Câu 8. Cho các thao tác sau:
1. Nháy chuột vào tên trang tính rồi nhấn phím Delete
 2. Nháy nút phải chuột vào tên trang tính và chọn Delete
 3. Nháy đúp chuột vào tên trang tính rồi nhấn phím Delete
 4. Trong thẻ Home, chọn lệnh Delete/Delete Sheet trong nhóm lệnh Cells
- Các thao tác nào được dùng để xóa một trang tính?
- A. 1, 4 B. 2, 4 C. 1, 3 D. 1, 2, 4
- Câu 9. Thứ tự sắp xếp đúng khi kẻ đường viền?
1. Chọn vùng dữ liệu và mở hộp thoại Format Cells
 2. Chọn OK
 3. Chọn thẻ Border
 4. Chọn kiểu đường viền, màu sắc và vị trí đường viền
- Thứ tự sắp xếp đúng là:
- A. 1 – 2 – 3 – 4 B. 1 – 2 – 4 – 3 C. 1 – 3 – 4 – 2 D. 1 – 4 – 3 – 2
- Câu 10. Phát biểu nào sau đây không đúng?
- A. Trang tiêu đề là trang đầu tiên và cho biết chủ đề của bài trình chiếu
B. Các phần mềm trình chiếu không có sẵn các mẫu bố trí
C. Các trang nội dung của bài trình chiếu thường có tiêu đề trang
D. Tiêu đề trang giúp làm nổi bật nội dung cần trình bày của trang
- Câu 11. Để tạo được bài trình chiếu hiệu quả em nên làm gì?
- A. Sử dụng mẫu bố trí hợp lí, bố cục trang chiếu rõ ràng
B. Sử dụng hiệu ứng động chọn lọc và hợp lí
C. Trình bày nội dung đơn giản, ngắn gọn
D. Tất cả các điều trên

Câu 12. Cách để tạo thêm trang chiếu mới trong bài trình chiếu?

- A. Design/New Slide B. Home/New Slide
C. Insert/New Slide D. File/New Slide

Câu 13. Trong PowerPoint, sau khi chọn hình ảnh, em mở thẻ nào để định dạng hình ảnh?

- A. Home B. Design C. Format D. View

Câu 14. Đâu là nhận định đúng?

- A. Có thể chèn thêm bất kì trang chiếu vào bất cứ vị trí nào
B. Khi chèn trang chiếu vào thì không tự động đánh lại số thứ tự trang chiếu
C. Không thể chèn thêm trang chiếu vào bài trình chiếu
D. Chỉ chèn thêm được trang chiếu khi chưa có nội dung

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM):

Câu 1 (1.0 điểm). Cho bảng dữ liệu như sau:

	A	B	C	D	E	F
1	KIỂM TRA KHẢO SÁT VÀO LỚP 10					
2						
3	STT	Họ và tên	Ngữ văn	Toán	Tiếng anh	Tổng điểm
4	1	Nguyễn Xuân Hải	6.5	6.0	4.5	
5	2	Bùi Đức Minh	4.0	4.5	4.0	
6	3	Trần Quang Khải	5.0	3.5	3.5	
7	4	Phạm Quang Minh	6.0	2.0	2.5	
8	5	Nguyễn Hoàng Nam	3.5	1.0	2.0	

a) Dữ liệu ở cột nào được căn giữa, căn trái, căn phải?

b) Tính Tổng điểm các môn.

Câu 2 (1.0 điểm). Ưu điểm của việc sử dụng cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu là gì?

Câu 3 (1.0 điểm). Em hãy nêu các bước tạo hiệu ứng cho đối tượng?

Đáp án và hướng dẫn chấm

I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	A	A	B	D	D	D	B	B	C	B	D	B	C	A

Mỗi câu đúng được 0.5 điểm

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)

CÂU	ĐÁP ÁN	BIỂU ĐIỂM
Câu 1 (1.0 điểm)	Dữ liệu các cột căn giữa: Ngữ văn, Toán, Tiếng anh	0.25
	Dữ liệu cột căn trái: Họ và tên	0.25
	Dữ liệu cột căn phải: STT	0.25
	Ô F4: =Sum(C4:E4)	0.25
	Sao chép công thức cho các ô còn lại	0.25
Câu 2 (1.0 điểm)	- Cấu trúc phân cấp thường được dùng trong soạn thảo văn bản, tạo bài trình chiếu, ... Đây là một công cụ giúp làm cho nội dung trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu, giúp truyền tải thông tin và quản lý nội dung tốt hơn.	0.5
	- Cấu trúc này thực sự hữu ích để tổ chức trình bày nội dung một vấn đề. Nhờ đó, người xem dễ dàng hiểu được bố cục của nội dung được trình bày.	0.5
Câu 3 (1.0 điểm)	- Bước 1: Chọn đối tượng.	0.25
	- Bước 2: Chọn thẻ Animations.	0.25
	- Bước 3: Chọn hiệu ứng.	0.25
	- Bước 4: Chọn cách đối tượng xuất hiện, thời lượng, ...	0.25
	- Bước 5: Có thể thay đổi thứ tự xuất hiện.	0.25
	- Bước 6: Xem trước hiệu ứng.	0.25

Ghi chú:

- Mọi cách trình bày khác, đúng, phù hợp vẫn ghi điểm tối đa

- Điểm toàn bài được làm tròn đến 01 chữ số thập phân.

Ví dụ: 6,75----> 6,8; 4,25----> 4,3

UBND HUYỆN ...
TRƯỜNG THCS

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM
HỌC 2023-2024**

Môn: Tin học - Lớp 7

**Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời
gian phát đề)**

1. Ma trận đề kiểm tra

TT	Chương/chủ đề	Nội dung /đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề 4 Ứng dụng tin học (7 tiết)	Bảng tính điện tử cơ bản	3		6					1	55% (5.5 điểm)
		Phần mềm trình chiếu cơ bản	5					2			45% (4.5 điểm)
Tổng			8		6			2		1	
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

2. Bảng đặc tả đề kiểm tra

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề 4 Ứng dụng tin học (7 tiết)	Bảng tính điện tử cơ bản	Nhận biết: Nêu được một số chức năng cơ bản của phần mềm bảng tính. Thông hiểu: Giải thích được việc đưa các công thức vào bảng tính là một cách điều khiển tính toán tự động trên dữ liệu, chức năng sử dụng tích hợp và phím hỗ trợ. Vận dụng - Thực hiện được một số thao tác đơn giản với trang tính. - Thực hiện được một số phép toán thông dụng, sử dụng được một số hàm đơn giản như: MAX, MIN, SUM, AVERAGE, COUNT, ... - Sử dụng được công thức và dùng được địa chỉ trong công thức, tạo được bảng tính đơn giản có số liệu tính toán bằng công thức.	3(TN)	6(TN)		1(TL)

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Vận dụng cao: Sử dụng được bảng tính điện tử để giải quyết một vài công việc cụ thể đơn giản.				
		Phần mềm trình chiếu cơ bản	Nhận biết: Nêu được một số chức năng cơ bản của phần mềm trình chiếu. Vận dụng - Sử dụng được các định dạng cho văn bản, ảnh minh họa và hiệu ứng một cách hợp lí. - Sao chép được dữ liệu phù hợp từ tệp văn bản sang trang trình chiếu. - Tạo được một báo cáo có tiêu đề, cấu trúc phân cấp, ảnh minh họa, hiệu ứng động.	5(TN)		2(TL)	
Tổng				8(TN)	6(TN)	2(TL)	1(TL)
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

3. Bảng mô tả mức độ đánh giá

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề 4 Ứng dụng tin học (7 tiết)	Bảng tính điện tử cơ bản	Nhận biết: Nêu được một số chức năng cơ bản của phần mềm bảng tính. (Câu 1, 2, 3 TN) Thông hiểu: Giải thích được việc đưa các công thức vào bảng tính là một cách điều khiển tính toán tự động trên dữ liệu, chức năng sử dụng tích hợp và phím hỗ trợ. (Câu 4, 5, 6, 7, 8, 9 TN) Vận dụng - Thực hiện được một số thao tác đơn giản với trang tính. - Thực hiện được một số phép toán thông dụng, sử dụng được một số hàm đơn giản như: MAX, MIN, SUM, AVERAGE, COUNT, ... - Sử dụng được công thức và dùng được địa chỉ trong công thức, tạo được bảng tính đơn giản có số liệu tính toán bằng công thức. Vận dụng cao: Sử dụng được bảng tính điện tử để giải quyết một	3(TN)	6(TN)		1(TL)

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			vài công việc cụ thể đơn giản. (Câu 1 TL)				
		Phần mềm trình chiếu cơ bản	Nhận biết: Nêu được một số chức năng cơ bản của phần mềm trình chiếu. (Câu 10, 11, 12, 13, 14 TN) Vận dụng - Sử dụng được các định dạng cho văn bản, ảnh minh họa và hiệu ứng một cách hợp lí. (Câu 2 TL) - Sao chép được dữ liệu phù hợp từ tệp văn bản sang trang trình chiếu. - Tạo được một báo cáo có tiêu đề, cấu trúc phân cấp, ảnh minh họa, hiệu ứng động. (Câu 3 TL)	5(TN)		2(TL)	
Tổng				8(TN)	6(TN)	2(TL)	1(TL)
Tỉ lệ %				40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung				70%		30%	